

Bản án số: **03/2020/HS-ST**
Ngày: 19 - 02 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tuất.
2. Bà Bùi Thị Luyện.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST - HS, ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Công T**, sinh năm 1990 tại tỉnh B; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn 3, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Công T3, sinh năm 1956 và bà Trần Thị L1, sinh năm: 1961. Vợ: Lý Thị Tài L2, sinh năm 1994 (đã ly hôn), con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/10/2019, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tánh Linh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Nguyễn Đ, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn 4, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Trần Thị L1, sinh năm 1961; Nơi cư trú: Thôn 3, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Người làm chứng:

- Đinh Công Tr, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn 3, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Võ Thế H, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn 6, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Nguyễn Văn T1, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn 6, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

- Nguyễn Văn L, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn 5, xã G, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Nguyễn Minh T2, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khu phố 9, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 10 năm 2019, Đinh Công T cùng với Đinh Công Tr, Võ Thế H, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn L nhậu tại quán Hai Tài thuộc thôn 5, xã G. Lúc này, trong quán Hai Tài còn có Nguyễn Đ và Nguyễn Minh T2 đang ngồi nhậu ở một bàn khác. Trong lúc nhậu, thì giữa Đ và T xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, T cầm ly uống bia bằng thủy tinh, ném xuống nền nhà làm bể ly rồi Đ và T xông vào định đánh nhau thì được mọi người can ngăn. Thấy vậy, H lấy xe mô tô chở T đi về nhà T, rồi H chạy quay lại quán Hai Tài để nhậu. T lấy một con dao Thái Lan dài 23cm ở trong cabin xe ô tô tải của T rồi dùng một khẩu trang bằng vải quấn xung quanh con dao giấu vào túi quần bên phải mà T đang mặc. T chạy mô tô quay lại quán Hai Tài tiếp tục nhậu với Tr, L, H, Đ, T1 và T2. Nhậu được khoảng 30 phút sau, thì H rủ Tr, L, T, Đ và T2 vào nhà T1 ở thôn 6, xã G để nhậu tiếp. Sau khi đi Đ nhà T1, Đ chạy xe mô tô đi mua đá và mời nhậu. Khi Đ ngã 3 đường đất liên thôn thuộc thôn 6, xã Gia An, Đ thấy T và Tr đang đứng chỗ ngã 3 đường đất. Do bức tức việc T đập ly bia và đòi đánh nhau với Đ ở quán Hai Tài nên Đ dừng xe đi tới chỗ T đang đứng, Đ hỏi T *“Hồi này mày đòi đánh nhau với tao phải không?”* Đ xông tới dùng hai tay đánh vào người T, thì T dùng tay đỡ và thụt lùi khoảng 5m, T thò tay vào túi quần lấy con dao Thái Lan cầm trên tay phải và đâm liên tiếp 03 (ba) cái vào người Đ, một cái thủng bụng, một cái trúng ngực trái, một cái trúng bắp tay trái, gây thương tích cho Đ. Sau đó, Đ được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực phía nam Bình Thuận, rồi chuyển Đ Bệnh Viện Chợ Rẫy-TP. Hồ Chí Minh cấp cứu, điều trị. Đinh Công T chạy xe về nhà và sau đó ra Công an xã G trình diện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 204BS/19/TgT ngày 20 tháng 12 năm 2019, của Phân Viện pháp y Quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh, kết luận bổ sung thương tích của Nguyễn Đ như sau:

“Dấu hiệu chính qua giám định: Hai sẹo lớn vùng bụng và cánh tay trái; Hai sẹo nhỏ vùng đường nách trước trái và vùng hố chậu phải; Thủng ruột non

01 lỗ đã xử trí; Thủng cơ hoành 01 lỗ đã phẫu thuật, kết quả tốt; Sẹo xơ cũ trên đáy phổi trái và vòm hoành trái, rối loạn thông khí phổi, hội chứng hạn chế mức độ nhẹ.

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014, của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y T1 thân: Tỷ lệ tổn thương cơ thể từng thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Đ là: Hai sẹo lớn vùng bụng và cánh tay trái là: 08% (Tám phần trăm). Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014, của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể từng nhóm sẹo, không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể từng vết sẹo; Hai sẹo nhỏ vùng đường nách trước trái và vùng hố chậu phải là: 02% (Hai phần trăm). Thủng ruột non 01 lỗ đã xử trí hiện ổn định là: 31%; Thủng cơ hoành 01 lỗ đã phẫu thuật, kết quả tốt là: 21%; Rối loạn thông khí phổi dạng hội chứng hạn chế mức độ nhẹ là: 11%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Đ là: 55% theo nguyên tắc cộng tại Thông tư. Vết thương vùng bụng của nạn nhân Nguyễn Đ do vật sắc nhọn tác động vào vùng bụng theo chiều từ trái qua phải, từ dưới lên trên. Vết thương vùng cánh tay trái của nạn nhân Nguyễn Đ do vật sắc nhọn tác động trực tiếp vào vùng 1/2 sau dưới gây nên.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT - VKSND-TL, ngày 06 tháng 01 năm 2020; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố bị cáo Đinh Công T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Đinh Công T là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị xem xét áp dụng khoản 3, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Đinh Công T với mức án từ 04 (bốn) năm Đ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 2, Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 23cm, cán dao làm bằng gỗ dài 11,05cm, rộng 1,08cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 11,95cm, rộng 2cm; 02 mẫu máu tại hiện trường; 01 khẩu trang vải, sọc trắng đen không còn giá trị sử dụng.

- Bị cáo Đinh Công T: không có ý kiến tranh luận.
- Bị hại Nguyễn Đ không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua thẩm vấn, tranh luận tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo Đinh Công T đã phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, do đó đã đủ cơ sở để kết luận như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 21/10/2019, giữa Đinh Công T và Nguyễn Đ có xảy ra mâu thuẫn, thách thức đòi đánh nhau thì được mọi người can ngăn, nhưng sau đó T đã về nhà lấy một con dao thái lan dài 23cm, giấu sẵn trong người; khi Đ và T gặp nhau tại ngã 3 đường đất liền thôn thuộc thôn 6, xã Gia An, Đ chủ động xông Đ hỏi T “Hồi nãy mày đòi đánh nhau với tao phải không?”, rồi Đ xông vào dùng hai tay đánh vào người T, T lùi về phía sau vừa đưa tay lên đỡ và đưa tay vào túi quần lấy dao giấu sẵn trong người đâm vào vùng bụng, ngực, tay trái của Nguyễn Đ gây thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 204BS/19/TgT ngày 20 tháng 12 năm 2019, của Phân Viện pháp y Quốc gia tại TP. Hồ Chí Minh kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 55%.

Bị cáo sử dụng dao gây thương tích cho bị hại thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” theo quy định tại điểm a, tiểu mục 2.2 mục 2, phần I của Nghị quyết 02/2003/NQQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Thương tích của bị hại do bị cáo gây ra được xác định là 55%, là tình tiết định tội và định khung hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Đinh Công T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng cố ý thực hiện. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Công T đã phạm vào tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Đinh Công T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm Đ sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu Đ trật tự an toàn xã hội tại địa phương, do đó cần pH xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh theo quy định của pháp luật, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời

gian đủ dài để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải; sau khi gây thương tích cho người bị hại thì bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại số tiền 50.000.000đ; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mặt khác trong vụ án này, bị hại Nguyễn Đ cũng có lỗi về hành vi đánh bị cáo trước, từ đó dẫn Đ bị cáo có hành vi chống trả và tấn công lại. Do đó khi quyết định hình phạt cần xem xét lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tương ứng với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và mức độ lỗi của các bên. Bị cáo phạm tội trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Do đó, cần áp dụng Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức án thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là phù hợp với tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Lân không có yêu cầu gì nên HĐXX không xét đến.

[5] Về vật chứng: Hiện đang thu giữ 01 con dao Thái Lan dài 23cm, cán dao làm bằng gỗ dài 11,05cm, rộng 1,08cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 11,95cm, rộng 02cm; 02 mẫu máu tại hiện trường; 01 khẩu trang vải, sọc trắng đen (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2020). Xét thấy đây là công cụ phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] Về án phí: Bị cáo Đinh Công T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Công T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Đinh Công T: 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 22 tháng 10 năm 2019).

3. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 con dao Thái Lan dài 23cm, cán dao làm bằng gỗ dài 11,05cm, rộng 1,08cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 11,95cm, rộng 02cm; 02 mẫu máu tại hiện trường; 01 khẩu trang vải, sọc trắng đen (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/01/2020).

4. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Công T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19 tháng 02 năm 2020, đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT Công an huyện Tánh Linh;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện;
- UBND xã G;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Dương Thị Mận